

Số: 295/2025/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 23 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 352/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Phạm Đình T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 62 Đào Duy Anh, Hòn Rớ, xã Đ, thành phố N3, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: 160C Cù Lao Trung, phường V3, thành phố N3, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Đình T và bà Trần Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Phạm Đình T và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Phạm Đình T và bà Trần Thị T có 02 con chung là cháu Phạm Đình Ngọc H, sinh ngày 06/5/2011 và cháu Phạm Đình Ngọc N, sinh ngày 10/5/2015. Giao 02 con chung cho ông Phạm Đình T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Trần Thị T cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Đình Ngọc H và cháu Phạm Đình Ngọc N mỗi cháu 1.225.000 đồng/tháng (*một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng/tháng*) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, ông Phạm Đình T và bà Trần Thị T có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Ông Phạm Đình T và bà Trần Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Ông Phạm Đình T và bà Trần Thị T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Bà Trần Thị T phải nộp 150.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con. Ông Phạm Đình T tự nguyện nộp thay án phí cho bà Trần Thị T. Như vậy, ông Phạm Đình T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004040 ngày ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N3. Ông Phạm Đình T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Quy định chung: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND xã Đ (GCN kết hôn số 10/2011, ngày 09/01/2011);
- Các đương sự;
- Lưu: án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh Tuyết